TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HSPT
Ngày 25-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền; ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 28/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019; do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Sỹ H và Nguyễn Sỹ T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

** Bị cáo kháng cáo:*

1. Nguyễn Sỹ H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 24/3/1996; nơi sinh và nơi cư trú hiện nay: Thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Sỹ Q, sinh năm 1968 và bà Phan Thị V, sinh năm 1972, đều làm ruộng và hiện trú tại xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" kể từ ngày 28/12/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Sỹ T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 29/11/1998; nơi sinh và nơi cư trú hiện nay: Thôn B, xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1971 và bà Phan Thị H, sinh năm 1978; đều làm ruộng và hiện trú tại thôn B, xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; anh chị em ruột: Có 03 người con, bị cáo là con thứ 2; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2018 đến ngày 28/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không kháng cáo)*: Bà Nguyễn Thị S; sinh năm: 1948; nơi cư trú: Thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/12/2018, Nguyễn Sỹ H mua từ một người lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở tỉnh Kon Tum 28 hộp pháo với giá 400.000 đồng/hộp đưa về quê ở xã G, huyện C với mục đích bán kiếm lời. H thuê xe ôm chở số pháo nói trên về nhà và cất dấu tại nhà 18 hộp pháo, gửi tại nhà bà ngoại Nguyễn Thị S 10 hộp pháo. Bà S cũng không biết số đồ mà H gửi là pháo.

H nói cho Nguyễn Sỹ T biết việc mua pháo về để bán, mở cho T xem bao tải có 18 hộp pháo ở bên trong. T đồng ý tham gia việc tiêu thụ pháo và chỉ biết về số pháo H cất tại nhà chứ không biết số pháo tại nhà bà S.

Ngày 16/12/2018, H bán 02 hộp pháo với giá 1.500.000 đồng cho một người theo H khai tên C ở xã P, quen trong một lần đi đám cưới. Chiều ngày 26/12/2018, H đưa cho T 01 hộp pháo để T đưa bán cho hai người lạ mặt với giá 850.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T đến nhà H thông báo có người hỏi mua 15 hộp pháo. Sau khi trao đổi qua điện thoại của T thì H đồng ý bán 15 hộp với giá 800.000 đồng/hộp và hẹn với người mua giao hàng tại ngã tư thôn N, xã G. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H và Tài bỏ 15 hộp pháo vào 03 bao ni lông màu đen giấu trong bao tải màu trắng rồi đi bộ đến cánh đồng gần ngã tư thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng 15 phút sau, 02 thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đỏ (không rõ biển kiểm soát) đến chỗ hẹn gặp H và T. Khi hai bên đang trao đổi việc mua bán thì bị tổ tuần tra Công an huyện C phát hiện. H và 02 người mua bỏ chạy còn T bị Công an bắt giữ cùng tang vật gồm: 15 hộp pháo; 01 ví da màu nâu, bên trong có số tiền 265.000 đồng (hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng hồng gắn thẻ sim số thuê bao 0975.679.870.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H đến trụ sở Công an huyện C đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận đang cất giấu 10 hộp pháo tại nhà bà Nguyễn Thị S và tự nguyện giao nộp số pháo này vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 27/12/2018.

Bản kết luận giám định số 66/GĐP-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh đối với số tang vật thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Sỹ T ngày 26/12/2018 xác định: 15 hộp hình khối, kích thước mỗi khối hộp (14x14x10) cm, bên ngoài vỏ có nhiều màu sắc, có các dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ được liên kết với nhau gửi giám định có khối lượng 20,25 kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Bản kết luận giám định số 68/GĐP-PC09 ngày 29/12/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh đối với số tang vật do Nguyễn Sỹ H giao nộp vào ngày 27/12/2018 xác định: 10 hộp hình khối, kích thước mỗi khối hộp

(14x14x10)cm, bên ngoài vỏ có nhiều màu sắc, có các dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ được liên kết với nhau gửi giám định có khối lượng 13,7 kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Ngày 08/01/2019, Nguyễn Sỹ H tự nguyện nộp số tiền 2.350.000 đồng là tiền mà các bị cáo đã bán 03 hộp pháo trước đó. Số tiền này hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Sỹ H và Nguyễn Sỹ T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ H 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ T 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/12/2018 đến ngày 28/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Ngoài ra án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 31/01/2019, các bị cáo Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Sỹ T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án và nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử không oan sai.

Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất hành vi phạm tội, mức độ hậu quả gây ra, nhân thân bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tuy nhiên xét thấy, các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo" và " ăn năn hối cải" quy định tại tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Ngoài ra các bị cáo còn được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS: Cả hai bị cáo đều được chính quyền địa phương đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo H đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 2.350.000 đồng thu được từ việc bán 03 hộp pháo trước đó; Bị cáo H có anh trai bị bệnh bại não, phụ thuộc hoàn toàn vào sự chăm sóc của người thân, bố đẻ có thời gian tham gia quân đội ở chiến trường Nam Lào; Bố đẻ của bị cáo T bị bệnh thần kinh dạng khuyết tật nặng, hiện đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội, bị bệnh ung thư gan. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình thực sự khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tuổi đời còn trẻ nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Sỹ H là người có vai trò chính nên cần xử phạt giam mức án 17 tháng tù là phù hợp. Bị cáo Nguyễn Sỹ T vai trò thứ yếu, số lượng pháo phải chịu trách nhiệm hình sự ít hơn, không cần thiết xử phạt giam mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là đủ nghiêm, có điều kiện lao động chăm sóc gia đình, bố bị bệnh thần kinh đang phải hưởng trợ cấp xã hội.

Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Sỹ T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

1.Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Sỹ H và Nguyễn Sỹ T phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Sỹ H 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Sỹ T 16 (mười sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ T cho UBND xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 23/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Nguyễn Sỹ H và Nguyễn Sỹ T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Đào